SAO Y; Văn phòng, Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng; 28/02/2022; 10:17:55 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10 /2022/QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2722/TTr-SNV ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Công văn số 274/SNV-VP ngày 17 tháng 02 năm 2022; Báo cáo thẩm định số 297/BC-STP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2022 và thay thế Quyết định số 2111/2014/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban

nhân dân thành phố ban hành Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐB QH TP;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PT& TH HP, Cổng TTĐT TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTT, HC, HC&TC, NC&KTGS;
- CV: NV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

(Kèm theo Quyết định số: 10 /2022/QĐ-UBND ngày 28 /02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định một số nội dung về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, bao gồm:

a1) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước từ cấp thành phố đến cấp huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP);

a2) Công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể và đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ;

a3) Cán bộ cấp xã quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 và công chức cấp xã quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (sau đây gọi tắt là Nghị định số 92/2009/NĐ-CP);

a4) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

a5) Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

b) Người đứng đầu các cơ quan nhà nước từ cấp thành phố đến cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức Hội có tính chất đặc thù sử dụng biên chế nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

3. Đối tượng không áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2013/TT-BNV) và các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Quy định chung

1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, c, đ, Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2021/TT-BNV).

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, khi xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo Quy định này, ngoài các cấp độ thành tích chung theo quy định, có thêm điều kiện về thành tích của tập thể cơ quan, đơn vị.

3. Ngoài việc đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Quyết định này, việc xem xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức là đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp, cán bộ diện Thành uỷ quản lý phải phù hợp với các quy định của Đảng.

Điều 3. Cấp độ về thành tích xuất sắc để nâng bậc lương trước thời hạn

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các cấp độ thành tích sau:

a) Huân chương các loại;

b) Các danh hiệu vinh dự nhà nước: Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân; Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú;

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh;

d) Giải thưởng Nhà nước;

đ) Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

e) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

g) Chiến sỹ thi đua cấp thành phố.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các cấp độ thành tích sau:

a) Bằng khen của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Thành uỷ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố về thành tích xuất sắc trong công tác đúng với chức trách nhiệm vụ được giao và thường xuyên đảm nhiệm; Bằng khen của bộ, ban, ngành Trung ương, Thành uỷ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố về thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính;

b) Chiến sỹ thi đua cơ sở 02 năm liên tục.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các cấp độ thành tích sau:

a) 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

b) Trong thời gian giữ bậc lương, 02 năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trong đó có ít nhất 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, khi xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, ngoài các cấp độ thành tích chung theo quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này, xét thêm các điều kiện sau:

a) Đối với lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố: Trong 02 năm giữ bậc lương hiện hưởng thì đơn vị phải có ít nhất 01 năm thuộc nhóm 30% đơn vị có thành tích xuất sắc nhất cụm, khối thi đua được tặng Cờ thi đua của thành phố trở lên hoặc Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Cờ thi đua, bằng khen của bộ, ngành Trung ương; tổ chức Đảng phải đạt danh hiệu tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo cấp phòng, ban, chi cục thuộc sở, ngành, quận, huyện và tương đương; lãnh đạo khoa, phòng, ban, đơn vị ở các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thành phố có tổ chức cơ sở Đảng ở cấp chi bộ trở lên: Trong 02 năm giữ bậc lương hiện hưởng thì tập thể cơ quan, đơn vị phải có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trở lên, năm còn lại đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên, không để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực quản lý; tổ chức Đảng phải đạt danh hiệu tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Không xét điều kiện về thành tích của tổ chức Đảng đối với lãnh đạo đơn vị không có tổ chức Đảng cấp chi bộ.

Điều 4. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng và cuối cùng là 6 tháng.

2. Trường hợp trong cùng một cấp độ thành tích có nhiều người đủ tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn thì việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Người có nhiều thành tích hơn;

b) Người lập thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước thời hạn kỳ trước nhưng chưa được xét chọn do vượt quá chỉ tiêu để xét; trong kỳ này lại lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

c) Người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn trong quá trình công tác;

d) Người có độ tuổi cao hơn;

đ) Người có thâm niên công tác cao hơn;

e) Người có chức vụ thấp hơn hoặc không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

g) Giới tính nữ.

Trường hợp xét theo thứ tự ưu tiên vẫn không xác định được thì do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định.

Điều 5. Cách tính chỉ tiêu và thời điểm được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Số chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của cơ quan, đơn vị được tính riêng theo danh sách trả lương nằm trong số biên chế hoặc số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

2. Cách tính chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV và Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

3. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 6. Thẩm quyền nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, thuộc diện Thành ủy quản lý khối chính quyền theo phân cấp quản lý cán bộ và diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

2. Giám đốc Sở và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức thuộc cơ quan từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (trừ các đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố), viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm và viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

3. Chi cục trưởng và tương đương quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống thuộc chi cục (trừ các đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở và tương đương).

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống trong đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp (trừ các đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 7. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quy định này có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Ban chấp hành Công đoàn cùng cấp tiến hành xét chọn những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích trong số những trường hợp tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng lương trước thời hạn còn thiếu từ dưới 12 tháng là đến hạn nâng bậc lương thường xuyên theo quy định. Hoàn thành việc nâng bậc lương trước thời hạn trong quý IV (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối giáo dục xét kết quả thi đua theo năm học) và trong quý I năm sau (đối với các cơ quan, đơn vị còn lại).

2. Sau khi có kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn, cơ quan, đơn vị, tổ chức có người được xét nâng bậc lương trước thời hạn thông báo, đăng tải danh sách người được nâng bậc lương trước thời hạn trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại cơ quan, đơn vị, tổ chức (trong thời hạn 15 ngày làm việc).

3. Hết thời hạn thông báo công khai, nếu không có phản ánh, vướng mắc, thực hiện bước tiếp theo như sau:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Thành uỷ quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định: Các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị gửi về Sở Nội vụ để thẩm định, báo cáo Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy). Sau khi có ý kiến của Thường trực Thành ủy, Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký quyết định.

b) Đối với công chức, viên chức thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố quản lý: Các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị gửi về Sở Nội vụ để thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

c) Đối với công chức, viên chức, người lao động không thuộc đối tượng tại Điểm a, b Điều này: do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và phân cấp thẩm quyền thực hiện chế độ chính sách tiền lương.

d) Thời hạn giải quyết hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc tối đa 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

1. Công văn và danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (bản chính).

2. Biên bản họp xét nâng lương trước thời hạn trong đó có tóm tắt kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn 02 năm gần nhất của cơ quan, đơn vị, của cá nhân được xét nâng lương; ghi rõ số biên chế được giao, số biên chế trả lương (bản chính).

3. Quyết định ngạch, chức danh nghề nghiệp, bậc lương gần nhất.

4. Các văn bản có chứng nhận thành tích của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân, tập thể.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Trên cơ sở Quy định này, chủ trì, phối hợp với cấp ủy và Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp (nếu có) xây dựng, ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình. Bản Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị, gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra trong quá trình thực hiện;

b) Trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc quyết định theo phân cấp hiện hành về nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Thông báo công khai danh sách những người được nâng lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị, địa phương;

d) Kiểm tra, hướng dẫn và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý;

đ) Định kỳ có văn bản tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) về tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị, địa phương trước ngày 30 tháng 12 hàng năm đối với các cơ quan đơn vị thuộc khối giáo dục và trước ngày 28 tháng 02 năm liền kề đối với các cơ quan đơn vị khác theo Đề cương báo cáo tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định này. Thời gian chốt số liệu báo cáo đối với khối giáo dục tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo, đối với các cơ quan, đơn vị khác tính từ ngày 15 tháng 2 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 2 của kỳ báo cáo.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định nâng bậc lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết những vướng

mắc hoặc xử lý các sai phạm trong quá trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Thành ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định;

c) Hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện quy định nâng bậc lương trước thời hạn, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nội vụ./.

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 10/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm ...

1. Tình hình thực hiện:

- Tổng số biên chế công chức/số người làm việc được giao năm.... là:... biên chế.

- Tổng số người công chức/viên chức/người lao động có mặt tính đến ngày ... (*thời điểm xét nâng lương trước thời hạn*) là: ... người.

- Số chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ: ... chỉ tiêu.

- Tổng số người thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:...người, trong đó:

+ Số người được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng:... người.

+ Số người được nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng:... người.

+ Số người được nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng: ... người.

(Có danh sách theo biểu mẫu kèm theo)

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Những khó khăn, vướng mắc.

- Những kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả công tác nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Tên cơ quan, đơn vị:...

Biểu mẫu báo cáo

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh công tác	Đơn vị công tác	Lương hiện hưởng					Lương được nâng			Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn	Điều kiện tiêu chuẩn và thành tích	
				Ngạch/ Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Thời gian xét nâng bậc lương lần sau	Bậc	Hệ số lương	Thời gian hưởng và thời gian xét nâng bậc lương lần sau		Điều kiện tiêu chuẩn	Thành tích
1														
2														